TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 199/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuất

2. Bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký phiên toà:Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 244/2021/HSST ngày 10/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2021/QĐXXST - HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1973; ĐKHK: Phòng 248 –VP6 L, phường H, quận H, Hà Nội; nơi ở: Phòng 3032 – CT10C khu Đô thị Đ, xã T, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Xuân Thành; con bà Vũ Thị Khuyên; Danh chỉ bản: 000000327, lập ngày 18/5/2021, Công an huyện T; **Tiền án, tiền sự**: có 01 tiền án, 02 tiền sự: Bản án số 204/2008/HSST ngày 27/5/2008, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ra trại ngày 02/12/2009; Năm 2001 và năm 2004 bị đi cơ sở giáo dục và cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu); Vụ án này, bắt quả tang, tạm giữ ngày 12/5/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; ĐKHK: xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội.(vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1994; ĐKHKTT: số 19 phố L, phường L, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h16' ngày 12/5/2021, tổ công tác Y29-141-Công an Thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại tuyến đường N, thuộc xã T, huyện T, Hà Nội thì phát hiện Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đỏ, BKS: 48K1-04505 có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe và kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải K đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ K khai nhận tinh thể màu

trắng là ma túy K mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong tang vật và đưa K về trụ sở Công an để giải quyết. Tổ công tác đã tạm giữ của K 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đỏ, BKS: 48K1-04505; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9S; 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau ghi chữ "Mi". Khám xét khẩn cấp nơi ở của K không thu giữ được gì liên quan đến vụ án. Xét nghiệm nước tiểu của K cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 3918/KLGĐ-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,130 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,018 gam Methamphetamine để làm mẫu giám định, còn lại 0,112 gam Methamphetamine đã hoàn trả Cơ quan điều tra huyện T.

Tại cơ quan điều tra, K khai nhận: khoảng 12h00' ngày 12/5/2021, K điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đi từ nhà tại khu Đô thị Đ đến khu vực ngã tư K, quận T, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng với giá tiền 50.000 đồng và 30.000 đồng là tiền K trả công cho người đàn ông để mua hộ ma túy. Sau khi mua được ma túy, K cất vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi về. Khi đi đến tuyến đường Nghiêm Xuân Y thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe Honda Airblade màu đỏ, K khai mua của người không quen biết, hiện không còn giữ giấy tờ mua bán xe. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên có số khung, số máy là nguyên thủy và đăng ký tên anh Lê Trọng T, ĐKHK tại phường L, TP B, tỉnh Biên Hòa. Đối với BKS: 48K1-04505 được đăng ký tên chị Trần Thị H, ĐKHK tại xã Q, huyện T, Đăk Nông. Hiện anh T và chị H đều không có mặt tại nơi cư trú nên chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên. Cơ quan Công an huyện T đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A9S và điện thoại di động màu trắng, mặt sau ghi chữ "Mi", quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo và không liên quan đến vụ án. Cơ quan Điều tra đã ra quyết định trả lại cả 02 chiếc điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị T là người được K ủy quyền nhận lại tài sản.

Đối với đối tượng mua bán ma túy cho K do K không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS-TT ngày 09/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, T độ ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ

nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn K theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-TT ngày 09/8/2021 và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 16 tháng đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 16 phút, ngày 12/5/2021, tại đường N, xã T, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Văn K đang cất giấu trong túi quần phía trước, bên phải 01 túi nilon bên trong chứa 0,130 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Y29-141-Công an Thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án năm 2008, nhưng đến nay bị cáo chưa nộp án phí Hình sự sơ thẩm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có T độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo K, sinh năm 1973, trình độ văn hóa 12/12. Bị cáo đã từng bị đi cai nghiện bắt buộc và có 01 tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, như vậy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù đã từng phải chấp hành hình phạt, nhưng do không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, bị cáo đã tìm mua ma túy về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm hại đến trật tự an T xã hội. Nhân thân bị cáo đã có 02 tiền sự, 01 tiền án thể hiện nhân thân xấu. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc,

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo để cân nhắc mức hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang. Xét bị cáo hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Tang vật vụ án và án phí: Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade, cơ quan Điều tra đã tách tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra nên không xem xét. Đối với 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của bị cáo nên không xét. Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo cho tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải nộp án phí hình sự. Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn K – sinh năm 1973

Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn K 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang 12/5/2021.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,112 gam ma túy loại Methaphetamine bên trong 01(một) Phong bì niêm phong. Bên ngoài Phong bì có chữ ký của Giám định viên và Nguyễn Văn K, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/9/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người liên quan;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND T;
- Sở Tư pháp HN;
- Trại tạm giam số 2 CAHN
- Công an huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- UBND xã T, huyện T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hải